HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 25/2023/NQ-HĐND	*Lạng Sơn, ngày 08 tháng 12 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước trung hạn và hằng năm để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI MỐT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 18/2023/QĐ-TTg ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều của Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc

gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Xét Tờ trình số 230/TTr-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước trung hạn và hằng năm để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước trung hạn và hằng năm để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, như sau:

1. Sửa đổi Điều 4 như sau:

"**Điều 4.** Quy định tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình

Ngân sách địa phương bố trí đủ vốn giai đoạn 2021 - 2025 để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã được cấp thẩm quyền phê duyệt, nội dung thực hiện Chương trình thuộc ngân sách cấp nào thì cấp đó bố trí vốn đối ứng; vốn đối ứng giai đoạn 5 năm tối thiểu bằng 5% tổng ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện chương trình."

2. Sửa đổi tổng số điểm của tiêu chí số 2, điểm 4.2.2, khoản 4.2, mục 4, Tiểu dự án 4 của Dự án 5 - Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp, Phụ lục V như sau:

"4.2.2. Phân bổ cho cấp huyện: áp dụng phương pháp tính điểm theo các tiêu chí như sau:

STT	Nội dung tiêu chí	Số điểm	Số lượng	Tổng số điểm
2	Mỗi thôn ĐBKK không thuộc xã khu vực III *(Số thôn ĐBKK được tính điểm phân bổ vốn không quá 04 thôn/xã ngoài khu vực III)*	1,5	b	1,5 x b

"

3. Sửa đổi tổng số điểm của tiêu chí số 1, điểm 2.2 của Dự án 6 - Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch, Phụ lục VI như sau:

"2.2. Phân bổ cho cấp huyện: (cấp huyện thực hiện tiêu chí 3, 5, 10 và phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện tiêu chí 7, 8, 11), áp dụng phương pháp tính điểm theo các tiêu chí như sau:

STT	Nội dung tiêu chí	Số điểm	Số lượng	Tổng số điểm
1	Khảo sát, kiểm kê, sưu tầm, tư liệu hóa di sản văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi	10	b	10 x b

Hộ dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn: thực hiện theo quy định tại Quyết định số 1227/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2021 - 2025".

4. Bổ sung Tiểu dự án 1 - Đầu tư tạo sinh kế bền vững, phát triển kinh tế - xã hội nhóm dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù của Dự án 9, Phụ lục IX như sau:

"Tiểu Dự án 1: Đầu tư tạo sinh kế bền vững, phát triển kinh tế - xã hội nhóm dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù

1. Phân bổ vốn đầu tư: không

2. Phân bổ vốn sự nghiệp:

2.1. Phân bổ cho các sở, ban, ngành: không.

2.2. Phân bổ cho cấp huyện: áp dụng phương pháp tính điểm theo tiêu chí như sau:

TT	Nội dung tiêu chí	Số điểm	Số lượng	Tổng số điểm
1	Mỗi hộ dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn thuộc địa bàn đầu tư	0,15	a	0,15 x a
	Tổng cộng điểm			$\mathbf{X_{k,i}}$

"

5. Sửa đổi điểm 2.1.1, khoản 2.1, mục 2, Tiểu dự án 2 của Dự án 10 - Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Phụ lục X như sau:

" 2.1.1. Phân bổ cho các sở, ban, ngành: phân bổ 100% vốn đầu tư được phân bổ của tiểu dự án cho Sở Thông tin và Truyền thông, Ban Dân tộc, Liên

minh Hợp tác xã tỉnh. Căn cứ điều kiện thực tế để phân bổ kinh phí của Tiểu dự án cho phù hợp".

6. Sửa đổi điểm 2.2.1, khoản 2.2, mục 2, Tiểu dự án 2 của Dự án 10 - Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Phụ lục X như sau:

"2.2.1. Phân bổ cho các sở, ban, ngành: phân bổ không quá 80% tổng vốn sự nghiệp được phân bổ của tiểu dự án cho Sở Thông tin và Truyền thông, Ban Dân tộc và Liên minh Hợp tác xã. Căn cứ điều kiện thực tế để phân bổ kinh phí của Tiểu dự án cho phù hợp".

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn khoá XVII, kỳ họp thứ hai mươi mốt thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2023/.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ủy ban Dân tộc;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức Chính trị- Xã hội tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh, Báo Lạng Sơn, Đài TH-TH tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đoàn Thị Hậu